TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CT** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 30/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Hoài Phong**

2. Bà **Huỳnh Thị Ngọc Thuận**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **18**/2021/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn D**.
- Tên gọi khác: DH.
- Sinh ngày: 23/5/1992, tại tỉnh Bến Tre.
- Nơi đăng ký thường trú: ấp 3, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.
- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 07/12.
- Nghề nghiệp: không.
- Cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1974. Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Em ruột: 01 người, sinh năm 1994.

Cùng ngụ: ấp 3, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- Nhân thân: Ngày 05/8/2011, bị cáo Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài

sản", 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", tổng hợp hình phạt là 05 năm 06 tháng tù, theo bản án số 26/2011/HSST ngày 05/8/2011. Ngày 14/9/2016 bị cáo D chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

- Tiền sự, tiền án: không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 03/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Bị hại*: **Võ Thành V,** sinh năm 1998. Trú tại: Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trần Văn G**, sinh năm 2001. Trú tại: Ấp LT, xã LA, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

***** *Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Việt B**, sinh năm 2001. Trú tại: Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. **Dương Ngọc H**, sinh năm 1977. Trú tại: Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

3. **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 2004. Trú tại: Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

4. **Trần Huy C1**, sinh năm 1973. Trú tại: Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

5. **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990. Trú tại: Ấp TH, xã TCN, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/11/2020, bị cáo Nguyễn Văn D đến nhà của anh Nguyễn Việt B, tại Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để rủ anh B đi chơi. Khi đến nhà của anh B, bị cáo không thấy ai nên đi vào nhà tìm. Khi vào phòng của anh B, bị cáo thấy B và anh Võ Thành V đang nằm ngủ, gần chỗ của anh V có để một điện thoại di động loại cảm ứng, mặt trước màu đen, có gắn ốp lưng bằng nhựa nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại này. Bị cáo đi lại lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Lúc này, bà Dương Ngọc H (mẹ của B) thấy D lấy trộm điện thoại nên gọi anh B và anh V dậy. Anh V

phát hiện mất điện thoại nên cùng B đuổi theo bị cáo. Bị cáo bỏ chạy vào khu đất của anh Trần Huy C1 và giấu điện thoại tại đây rồi trốn vào nhà của người dân, một lúc sau thì bị lực lượng công an bắt giữ.

* Thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan vụ án:

- 01 (Một) điện thoại di động mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh và có chữ VIVO, điện thoại có gắn ốp nhựa dẻo trong suốt. Số IMEI1: 862310056107113, số IMEI2: 862310056107105, có gắn sim số 0767978055.

- 01 (Một) khẩu trang bằng vải, mặt ngoài có sọc ca rô màu xanh trắng.

- 03 (Ba) tờ xổ số kiến thiết tỉnh Long An mở ngày thứ bảy 28/11/2020, gồm 02 tờ mang số 284642 và 01 tờ mang số 299706.

Tại bản cáo trạng số **25**/CT-VKSCT ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm tạm giữ.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(Một) khẩu trang bằng vải, mặt ngoài có sọc ca rô màu xanh trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại và nhân chứng không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo cho rằng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản. Cụ thể vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/11/2020, bị cáo đến nhà của anh Nguyễn Việt B, tại Ấp TĐ, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang khi phát hiện anh Võ Thành V và anh Nguyễn Việt B đang nằm ngủ, gần chỗ của anh V có để một điện thoại di động nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt, sau đó bị phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 243 ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kết luận điện thoại di động mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 3.500.000 đồng. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản.

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" và "Cướp tài sản". Tuy nhiên, bị cáo vẫn không ăn năn hối cải, mà lại có hành vi phạm tội mới. Điều đó cho thấy bị cáo là người có ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến

tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh và có chữ VIVO, điện thoại có gắn ốp nhựa dẻo trong suốt. Số IMEI1: 862310056107113, số IMEI2: 862310056107105, có gắn sim số 0767978055. Đây là tài sản của anh Trần Văn G, anh G cho anh V mượn điện thoại sử dụng thì bị lấy trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Châu Thành đã trả lại điện thoại cho anh Trần Văn G là phù hợp.

- 01 (Một) khẩu trang bằng vải, mặt ngoài có sọc ca rô màu xanh trắng. Hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 03 (Ba) tờ xổ số kiến thiết tỉnh Long An mở ngày thứ bảy 28/11/2020, gồm 02 tờ mang số 284642 và 01 tờ mang số 299706. Hiện lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/11/2020.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khẩu trang bằng vải, mặt ngoài có sọc ca rô màu xanh trắng.

Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tạm giữ (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2021).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

BÙI ANH TUẤN